|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH**BAN TUYÊN GIÁO****\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 6/2020)** |

**I. NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI BỘ**

**1. Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng (Trích bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIII của Đảng)**

***1. Yêu cầu đặt ra cho công tác nhân sự của Đại hội XIII***

Đại hội XIII của Đảng là một sự kiện chính trị rất quan trọng. Đại hội được tiến hành vào thời điểm đất nước ta trải qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh 1991), trong đó có 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển 2011) và 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng vào năm 2030 và kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập nước vào năm 2045. Đại hội XIII sẽ là một dấu mốc rất quan trọng, có ý nghĩa định hướng tương lai, cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đại hội Đảng ta diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn; tuy nhiên các mối đe dọa an ninh truyền thống, phi truyền thống và biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng gay gắt. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế tri thức, kinh tế số và xu hướng quốc tế hoá nguồn nhân lực vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với nước ta. Ở trong nước, công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng đi vào chiều sâu, sức mạnh tổng hợp và uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam ngày càng được nâng cao, tạo tiền đề để đất nước phát triển nhanh, bền vững. Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức; bốn nguy cơ (tụt hậu xa hơn về kinh tế; chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và tệ quan liêu; "Diễn biến hòa bình") mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn còn hiện hữu, có mặt gay gắt hơn; tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn những nhân tố dễ gây mất ổn định. Sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động ngày càng tinh vi, nguy hiểm, phức tạp trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập, sự bùng nổ của hệ thống thông tin truyền thông toàn cầu, chiến tranh mạng,... Đây cũng là thời điểm chuyển giao thế hệ từ lớp cán bộ sinh ra, lớn lên, được rèn luyện, trưởng thành trong những năm tháng kháng chiến, chủ yếu được đào tạo ở trong nước và tại các nước xã hội chủ nghĩa trước đây, sang lớp cán bộ sinh ra, lớn lên, trưởng thành trong hòa bình và được đào tạo từ nhiều nguồn, nhiều nước có thể chế chính trị khác nhau.

Tình hình tư tưởng trong Đảng và tâm trạng trong Nhân dân, bên cạnh mặt tích cực là cơ bản, cũng có những biểu hiện đáng lo ngại. Nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức mới chỉ bước đầu được ngăn chặn, đẩy lùi. Tình hình trên cho thấy nhiệm vụ của toàn Đảng sắp tới là rất nặng nề. Để giải quyết những vấn đề trọng đại của đất nước trong thời gian tới, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương phải chuẩn bị thật tốt để trình Đại hội thảo luận và quyết định nhân sự Trung ương khóa XIII, bảo đảm thành công của Đại hội và thắng lợi trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội. Đây là công việc vô cùng quan trọng. Đây cũng là vấn đề nhận được sự quan tâm sâu sắc, chính đáng của toàn Đảng, toàn dân. Gần như đi đến đâu, ở chỗ nào, cũng thấy cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỏ ra quan tâm theo dõi và có phần băn khoăn, lo lắng, đặt câu hỏi: Đảng ta sắp tới dự định lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo (Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhất là cán bộ chủ chốt) thế nào để đủ sức gánh vác nhiệm vụ cách mạng to lớn mà lịch sử giao phó? Các phần tử xấu, cơ hội, thù địch cũng nhân dịp này tìm mọi cách xuyên tạc, tung tin, tác động, chia rẽ nội bộ ta hòng phá hoại công tác nhân sự nói riêng, công tác xây dựng Đảng nói chung của chúng ta, rất thâm độc và nguy hiểm. Rõ ràng, công tác nhân sự Đại hội là vô cùng quan trọng nhưng cũng hết sức phức tạp, khó khăn, nặng nề, đòi hỏi Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cả hệ thống chính trị phải làm việc với tinh thần trách nhiệm rất cao, với quyết tâm, nỗ lực rất lớn, có cách làm thật sự công tâm, khách quan, khoa học, đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết.

***2. Nội dung, phương pháp, cách thức tiến hành***

Để chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng, vấn đề quan trọng hàng đầu là phải xác định đúng yêu cầu xây dựng Ban Chấp hành Trung ương mà hạt nhân là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt của Đảng. Phải chăng việc xây dựng Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải là một tập thể thật sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất cao ý chí và hành động, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có tầm nhìn chiến lược; có trí tuệ, tư duy đổi mới, sáng tạo; tiêu biểu cho toàn Đảng về tính chiến đấu, tính kỷ luật; gắn bó mật thiết với nhân dân, quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân; đủ uy tín, năng lực lãnh đạo đất nước trong giai đoạn phát triển mới.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII cần có số lượng và cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tăng cường số lượng Ủy viên Trung ương Đảng ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực công tác trọng yếu. Bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển liên tục.

Việc giới thiệu nhân sự, nói chung phải trên cơ sở quy hoạch; giữ vững nguyên tắc, quy chế, quy định, phát huy trách nhiệm, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan trong đánh giá, giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước nhiệm kỳ tới. Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ các mặt, uy tín và hiệu quả công tác làm căn cứ và tiêu chí cơ bản để đánh giá, lựa chọn, bố trí cán bộ phù hợp với công việc. Chống các biểu hiện cơ hội, tham vọng quyền lực, vận động cá nhân, cục bộ, phe cánh, lợi ích nhóm...; cảnh giác với những âm mưu, thủ đoạn phá hoại, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch.

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải thật sự là những đồng chí tiêu biểu của Đảng về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác; bảo đảm tiêu chuẩn chung của cán bộ, đặc biệt chú trọng các vấn đề sau:

+ Có tinh thần yêu nước sâu sắc, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước và lợi ích của quốc gia - dân tộc. Có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; nói đi đôi với làm, gắn bó mật thiết với Nhân dân, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động.

+ Có phẩm chất đạo đức và lối sống trong sáng, gương mẫu, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân tín nhiệm. Có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, tận tụy với công việc; bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, tham vọng quyền lực và kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng; không để vợ, chồng, con, người thân lợi dụng chức quyền để trục lợi. Có ý thức giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, gương mẫu chấp hành sự phân công và nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; công minh, công bằng trong đánh giá, sử dụng cán bộ.

+ Có trí tuệ, tầm nhìn, tư duy chiến lược và kiến thức tương đối toàn diện để tham gia hoạch định đường lối, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Trung ương. Có năng lực cụ thể hoá và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách, nhiệm vụ của Đảng, chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn mới tại lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; qua thực tiễn tỏ rõ là người có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với Nhân dân, có năng lực sáng tạo, nhiệt huyết, làm việc có hiệu quả, có "sản phẩm" cụ thể, rõ rệt; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, quy tụ, phát huy được đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực, địa bàn được phân công. Có ý thức, trách nhiệm và khả năng tham gia thảo luận, đóng góp vào các quyết định chung của Ban Chấp hành Trung ương; đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ.

Nói tóm lại là phải vừa có Đức vừa có Tài, trong đó Đức là gốc ("chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài").

Kiên quyết không bỏ sót những người thật sự có đức, có tài, đủ tiêu chuẩn; đồng thời không để lọt vào Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII những người có một trong các khuyết điểm sau: **(1)** Bản lĩnh chính trị không vững vàng; không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, quan liêu, cục bộ, vận động cho cá nhân, phe cánh, lợi ích nhóm; thiếu chính kiến, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; **(2)** Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mị dân, chuyên quyền, độc đoán; không công bằng, công minh trong đánh giá, sử dụng cán bộ, trù dập người thẳng thắn đấu tranh, phê bình; **(3)** Để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc để xảy ra tham nhũng, thất thoát, vụ việc tiêu cực lớn ở địa phương, cơ quan, đơn vị; **(4)** Không chịu nghiên cứu học hỏi; bảo thủ, trì trệ, làm việc kém hiệu quả, nói nhiều làm ít, nói không đi đôi với làm; ý thức kỷ luật kém, không chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, uy tín giảm sút; **(5)** Kê khai tài sản không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều nhà, nhiều đất, nhiều tài sản khác mà không giải trình rõ được nguồn gốc; bản thân hoặc vợ, chồng, con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức quyền để thu lợi bất chính; **(6)** Vi phạm quy định về lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay.

Cùng với việc xác định rõ và nắm vững yêu cầu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, phải tính toán, quy định rõ cơ cấu, số lượng Ban Chấp hành Trung ương, giải quyết tốt mối quan hệ giữa số lượng và chất lượng. Đây cũng là vấn đề luôn được quan tâm trong quá trình chuẩn bị nhân sự ở mỗi kỳ Đại hội. Quan điểm chung và nhất quán ở các kỳ Đại hội là: Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Trung ương cần có cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tính kế thừa và phát triển; nhưng không nhất thiết lĩnh vực nào, ngành nào cũng phải có người tham gia Ban Chấp hành Trung ương nếu không đủ tiêu chuẩn; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Giới thiệu để bầu làm Uỷ viên Trung ương chính thức đối với các đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để phân công phụ trách các lĩnh vực công tác Đảng, công tác chính quyền, công tác Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan trọng yếu của Nhà nước ở trung ương, địa phương và lực lượng vũ trang. Các ban đảng ở Trung ương và một số bộ, ngành, địa phương thuộc vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng cần tăng cường số lượng Ủy viên Trung ương Đảng.

Trong cơ cấu của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII cần chú ý bảo đảm tỉ lệ hợp lý đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; một số nhà khoa học, văn nghệ sĩ, lãnh đạo một số tập đoàn, tổng công ty lớn của Nhà nước đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Chấp hành Trung ương. Rút kinh nghiệm từ các khóa trước, việc xác định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII cần căn cứ chủ yếu vào yêu cầu, nhiệm vụ và đòi hỏi của tình hình, căn cứ vào yêu cầu lãnh đạo toàn diện đối với các địa bàn, lĩnh vực công tác, đặc biệt là phải bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn, không thuần túy chạy theo số lượng.

(**Theo Tạp chí Cộng sản)**

**2. Một số kết quả chủ yếu hội nghị lần thứ 12, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII**

Từ ngày 11/5 đến ngày 14/5/2020, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII họp Hội nghị lần thứ 12 để thảo luận, cho ý kiến về: Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII của Đảng; Phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng năm 2019 và một số vấn đề quan trọng khác. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu khai mạc và bế mạc Hội nghị.

***(1) Về phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII***

 Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận kỹ lưỡng, đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc và thống nhất cao với Báo cáo của Bộ Chính trị trình Hội nghị. Cụ thể là:

Về yêu cầu xây dựng Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Trung ương nhấn mạnh: Là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng giữa hai kỳ Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII phải là một tập thể thật sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tiêu biểu về trí tuệ, có tầm nhìn chiến lược, có tư duy đổi mới, sáng tạo; tiêu biểu cho toàn Đảng về tính chiến đấu, tính kỷ luật; gắn bó mật thiết với nhân dân, biết lắng nghe, tự phê bình và phê bình nghiêm túc, quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân; đủ uy tín, năng lực lãnh đạo đất nước trong thời kỳ mới.

Về việc xác định tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII phải căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được nêu trong các quy định của Đảng. Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải là những đồng chí thật sự tiêu biểu, mẫu mực của Ban Chấp hành Trung ương về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật; có tầm nhìn và tư duy chiến lược, có khả năng phân tích, dự báo, tổng hợp, đề xuất những vấn đề mới một cách đúng đắn; có trình độ hiểu biết sâu sắc về lý luận chính trị, biết phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, còn trong độ tuổi theo quy định và đủ sức khoẻ để đảm đương nhiệm vụ.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII cần có số lượng và cơ cấu hợp lý để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển. Tăng cường số lượng Ủy viên Trung ương ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực công tác trọng yếu; chú ý tăng tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc ít người. Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII cần có 3 độ tuổi (dưới 50; 50 - 60 và từ 61 tuổi trở lên). Trường hợp đặc biệt nào cần phải cơ cấu vào Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngoài độ tuổi theo quy định thì Bộ Chính trị cân nhắc, trình Ban Chấp hành Trung ương xem xét, quyết định việc đề cử với Đại hội Đảng.

***(2) Về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.***

Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh: Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp lần này tiếp tục được tổ chức vào cùng một ngày trên phạm vi cả nước, trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo quy định của Hiến pháp năm 2013 và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước mới được ban hành.

Để bảo đảm tổ chức thành công cuộc bầu cử, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra, để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, cần phát huy cao độ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; sự hưởng ứng, tích cực tham gia, phát huy đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân của cử tri cả nước. Phấn đấu giới thiệu, lựa chọn bầu được những đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thật sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu là ưu tiên hàng đầu, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Phấn đấu bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội và đạt tỉ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách.

Tiêu chuẩn người ứng cử, đề cử bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp phải căn cứ vào tiêu chuẩn được quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, và tiêu chuẩn cán bộ được quy định trong các nghị quyết, quy định của Đảng. Ngoài những tiêu chuẩn chung, người ứng cử làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách còn phải đáp ứng các yêu cầu cụ thể về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, lĩnh vực chuyên môn, vị trí công tác và độ tuổi theo quy định của pháp luật về công chức, viên chức. Riêng đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, cần đáp ứng yêu cầu cao về phẩm chất chính trị, nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng; am hiểu pháp luật và có năng lực xây dựng pháp luật; có trình độ chuyên môn sâu và kiến thức thực tiễn.

Trên cơ sở tổng kết, đúc rút kinh nghiệm việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các khóa gần đây và ý kiến đóng góp của Trung ương, nhất là về những hạn chế, khuyết điểm, cần có những điều chỉnh, bổ sung cụ thể, chặt chẽ các quy định về trách nhiệm, quyền hạn và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị phụ trách tổ chức bầu cử; quy trình đề cử, ứng cử; việc phân bổ người ứng cử đại biểu Quốc hội do Trung ương giới thiệu; việc thẩm định hồ sơ người tự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; việc tuyên truyền, vận động bầu cử; giải quyết khiếu nại, tố cáo… Đối với các trường hợp tự ứng cử, cũng phải có quy trình thật chặt chẽ, đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Quy định rõ việc gì được làm, việc gì không được làm trong vận động bầu cử; tránh tình trạng "vận động" không lành mạnh.

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị sẽ ban hành Chỉ thị; chỉ đạo Đảng đoàn Quốc hội khẩn trương hoàn chỉnh Đề án trình Quốc hội xem xét, quyết định để tổ chức thực hiện, bảo đảm chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

***(3) Về việc phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng***

Với kinh nghiệm thực tiễn tổ chức đại hội đảng ở các cấp, các đồng chí Ủy viên Trung ương đã đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, xác đáng. Trung ương nhất trí cao với những nguyên tắc và các căn cứ phân bổ đại biểu và dự kiến số lượng phân bổ đại biểu đối với các đảng bộ trực thuộc Trung ương và giao Bộ Chính trị quyết định cụ thể việc phân bổ đại biểu. Các đảng bộ trực thuộc cần thực hiện nghiêm túc các quyết định của Trung ương, lựa chọn các đại biểu thực sự xứng đáng, tiêu biểu, đại diện cho đảng bộ của mình dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

***(4) Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019***

 Ban Chấp hành Trung ương tán thành Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019; đánh giá cao công tác chuẩn bị, quá trình tiến hành và kết quả kiểm điểm; cho rằng việc kiểm điểm đã được tiến hành nghiêm túc, cầu thị, đúng nguyên tắc. Trung ương khẳng định, Bộ Chính trị, Ban Bí thư là một tập thể lãnh đạo đoàn kết, thống nhất cao về chính trị, tư tưởng; kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên quyết bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia. Bộ Chính trị, Ban Bí thư thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và Quy chế làm việc, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đồng thời phát huy được vai trò cá nhân trong phạm vi công tác được phân công. Sinh hoạt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư dân chủ, thẳng thắn, giữ vững nguyên tắc, chế độ làm việc, chân thành và cầu thị.

Ban Chấp hành Trung ương đánh giá cao Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã luôn bám sát các quan điểm, đường lối nêu trong Cương lĩnh, Chiến lược, Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng và tình hình thực tiễn để kịp thời có những chủ trương, quyết sách đúng đắn, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực về đối nội và đối ngoại. Đồng thời, chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong lãnh đạo, chỉ đạo; hoan nghênh việc Bộ Chính trị, Ban Bí thư nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thẳng thắn nhận khuyết điểm trước Trung ương về những việc còn chưa làm được.

Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp thu ý kiến góp ý xác đáng của Trung ương để có những giải pháp đồng bộ, mạnh mẽ và quyết liệt hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của năm 2020 và những năm sắp tới.

***(5) Về công tác nhân sự***

Thực hiện Kế hoạch số 11-KH/TW, ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đã tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII theo đúng quy định của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương đã bầu bổ sung 2 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII. Cũng tại Hội nghị này, Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét, quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Nguyễn Văn Hiến, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả đã đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho năm 2020 và cả nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng; tổ chức thực hiện thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. Định hướng phát triển tỉnh nhà trong giai đoạn 2020 – 2030**

 **Phan Văn Mãi - Bí thư Tỉnh ủy**

Trong 5 - 10 năm tới là giai đoạn rất quan trọng để Bến Tre có thể tăng tốc, bắt kịp khu vực và cả nước. Liệu chúng ta có quyết tâm, chung sức, đồng lòng để thực hiện điều đó không? Chúng ta có khơi được nội lực bên trong, kết nối nguồn lực bên ngoài tạo ra nguồn lực tổng hợp tối ưu và tìm đúng mũi đột phá để tăng tốc không, có muốn thay đổi và khát vọng vươn lên? Tất cả tùy thuộc vào quyết định của chúng ta lúc này!

Về mục tiêu phát triển, phải nhìn rộng ra khu vực và cả nước, chúng ta có mạnh dạn chọn mục tiêu bắt kịp và vượt khu vực đồng bằng sông Cửu Long và cả nước về thu nhập bình quân đầu người không? Hay chúng ta chỉ chọn mức thu nhập khá và chăm lo môi trường sống và an sinh xã hội; hay chúng ta chọn mục tiêu khó hơn, được cả hai? Điều này sẽ quyết định tầm nhìn và cách đi, nhịp độ đi của chúng ta.

Nếu đặt mục tiêu “bắt kịp”, thì thu nhập bình quân đầu người tỉnh ta phải đạt ít nhất là 95,3 triệu đồng vào năm 2025 và 192 triệu đồng vào năm 2030. Theo tính toán của ngành Kế hoạch - Thống kê, để đạt được thu nhập 95,3 triệu đồng/người vào năm 2025 thì tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2020 - 2025 phải là 11,58% năm, và để có mức tăng trưởng này thì cần phải huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội là 150 ngàn tỷ đồng. Tương tự, để đạt được thu nhập 192 triệu đồng/người vào năm 2030 thì tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2025 - 2030 phải là 13,55% năm, và để có mức tăng trưởng này thì cần phải huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội là 327 ngàn tỷ đồng. Vậy, động lực tăng trưởng cho 10 năm tới là gì? Đó là nguồn vốn đầu tư vẫn là quan trọng nhất, là phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, là mở rộng thị trường tiêu thụ, là khoa học công nghệ ứng dụng. Lợi thế của Bến Tre là tỉnh gần các trung tâm kinh tế lớn, nguồn nhân lực biết huy động sẽ không thiếu, dễ huy động nguồn vốn nếu quyết tâm chính trị cao, là điểm trung chuyển khu vực, cũng như kết nối trong và ngoài tỉnh, ngoài nước, chúng ta có cả đất liền và bờ biển, một lợi thế không phải tỉnh nào cũng có được.

Đây là mục tiêu rất cao, rất khó đạt nếu chúng ta không xác định rõ động lực tăng trưởng và nguồn lực, cơ chế, giải pháp thực hiện. Vậy nguồn lực ở đâu và phân bổ như thế nào? Các cơ chế, giải pháp gì cần có để đạt mục tiêu?

**Các nguồn lực thực hiện**

Dự kiến giai đoạn 2020 - 2025, chúng ta có khả năng huy động khoảng 155 ngàn tỷ đồng (vượt hơn 150 ngàn tỷ đồng cần có), từ các nguồn chính (nhà nước, nước ngoài, tư nhân, dân cư) sau: vốn nhà nước khoảng 21 ngàn tỷ đồng (4,2 ngàn tỷ đồng/năm), vốn đầu tư dân cư và doanh nghiệp tư nhân khoảng 40 ngàn tỷ đồng, vốn đầu tư nước ngoài khoảng 23 ngàn tỷ đồng, vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn khoảng 11 ngàn tỷ đồng, các dự án năng lượng gió khoảng 20 ngàn tỷ đồng, các dự án đô thị khoảng 40 ngàn tỷ đồng. Giai đoạn 2025 - 2030, có thể huy động 345 ngàn tỷ đồng (vượt 327 ngàn tỷ đồng cần có), từ các nguồn chính sau: vốn nhà nước khoảng 29 ngàn tỷ đồng, vốn đầu tư dân cư và doanh nghiệp tư nhân khoảng 60 ngàn tỷ đồng, vốn đầu tư nước ngoài khoảng 35 ngàn tỷ đồng, vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn khoảng 20 ngàn tỷ đồng, các dự án năng lượng gió, mặt trời, điện khí khoảng 138 ngàn tỷ đồng, các dự án đô thị khoảng 63 ngàn tỷ đồng. Các nguồn vốn đầu tư này dự kiến phân bổ vào các lĩnh vực sau:

Trên lĩnh vực nông nghiệp, tập trung phát triển và sản xuất theo chuỗi giá trị chủ lực trên cơ sở tổ chức lại vùng nguyên liệu - phát triển hợp tác xã kiểu mới - phát triển chế biến - gắn thị trường; tập trung phát triển thủy sản từ nuôi công nghệ cao (cả nuôi biển), đánh bắt bền vững, chế biến - xuất khẩu; phát triển kinh tế giống... Các khoản đầu tư chủ yếu trên lĩnh vực này gồm: xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, chuyển đổi vật nuôi - cây trồng, viện giống cây trồng - hoa kiểng, các cơ sở nuôi thủy sản và đầu tư hạ tầng phục vụ nông nghiệp, thủy sản…

Về công nghiệp, tập trung phát triển công nghiệp chế biến theo chuỗi, các ngành công nghiệp chế tạo, công nghiệp dược - thiết bị y tế, công nghiệp năng lượng… Các khoản đầu tư chủ yếu trên lĩnh vực này gồm: các khu - cụm công nghiệp, các nhà máy chế biến, nhà máy điện gió…

Về thương mại, dịch vụ, du lịch, tập trung phát triển hệ thống thương mại, bán lẻ, xuất khẩu; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng vào năm 2025 và kinh tế mũi nhọn vào năm 2030... Các khoản đầu tư chủ yếu trên lĩnh vực này gồm: các trung tâm thương mại, chợ; các cụm, điểm du lịch đạt chuẩn và đặc thù kinh tế vườn - biển của tỉnh cho phát triển du lịch…

Về phát triển doanh nghiệp, đặt mục tiêu kỳ vọng tăng gấp đôi số doanh nghiệp trong 5 năm tới và gấp 3 lần đến năm 2030, trong đó tập trung phát triển doanh nghiệp tư nhân (vốn, công nghệ), xây dựng đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp dẫn đầu trong từng ngành của tỉnh; thu hút các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI, tập đoàn đa ngành, công nghiệp phụ trợ mạnh về vốn, công nghệ và có tác động lan tỏa.

Về hạ tầng, tập trung phát triển hạ tầng giao thông, logistics; thủy lợi - cấp nước; đô thị; xử lý rác - nước thải; truyền tải điện; hạ tầng số... Các khoản đầu tư chủ yếu trên lĩnh vực này gồm: cầu Rạch Miễu 2 và tuyến quốc lộ 60, 57, đường đê bao ngăn mặn kết hợp giao thông 3 huyện biển (đường Bắc - Nam), cấp nước cù lao Minh, hệ thống thủy lợi Nam - Bắc Bến Tre và JICA 3; các dự án phát triển đô thị, dự án nâng cấp đô thị TP. Bến Tre (WB); các trạm và đường truyền tải điện, trung tâm dữ liệu số, Bentre InnoTech...

Về kinh tế biển và định hướng phát triển “hướng Đông”, cần xác định hướng phát triển về phía Đông, khai thác lợi thế về biển; trong đó, kinh tế biển cần được ưu tiên đầu tư, phát triển với các lĩnh vực: thủy sản, du lịch, năng lượng sạch, đô thị, cảng và logistics, khu - cụm công nghiệp, giao thông, trồng rừng...

**Cơ chế, giải pháp**

Ngay từ năm 2020 và đầu nhiệm kỳ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, chúng ta phải đưa ra được các giải pháp mạnh mẽ để tiếp nhận và hấp thụ cho được nguồn vốn đầu tư, triển khai nhanh các chương trình, dự án được cam kết.

Trước hết và ưu tiên là xây dựng và công bố Quy hoạch phát triển tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2050 và các kế hoạch, các đề án phát triển chuyên ngành (kết hợp với Tầm nhìn chiến lược, bao quát và tích hợp chặt chẽ các ngành trong phát triển địa phương); nghiên cứu và thực thi đồng bộ các cơ chế: về phát triển chuỗi giá trị, phát triển doanh nghiệp địa phương, thu hút đầu tư, tạo quỹ đất, hợp tác công - tư, hỗ trợ xử lý rác - nước thải...

Những giải pháp đột phá mà chúng ta cần hướng đến và quyết tâm làm là phát triển khoa học công nghệ và khuyến khích đổi mới sáng tạo. Đây là động lực then chốt để làm tăng năng suất lao động và cải thiện năng lực cạnh tranh, nhất là các ngành mà chúng ta có thế mạnh như nông nghiệp, thủy sản. Muốn có khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thì cần phải tạo ra môi trường đầu tư kinh doanh, gia tăng số lượng doanh nghiệp quy mô lớn trong 10 năm tới. Phải coi trọng doanh nghiệp là trung tâm của sự phát triển của tỉnh, tạo ra các doanh nghiệp dẫn đầu, tham gia được vào một số phân khúc của cả nước và toàn cầu, là nơi để doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển (R&D). Bên cạnh những ngành nghề cần số lượng lao động lớn phải vào khu - cụm công nghiệp, thì chúng ta phải có tiêu chí cho những dự án sử dụng công nghệ ở mức cao hơn (vốn, công nghệ, cụm riêng biệt phụ trợ). Tiếp tục phát triển một số ngành (như sản phẩm dừa, thủy sản) đang là lợi thế bên cạnh mở ra thêm một số ngành công nghiệp mới (như năng lượng tái tạo). Thu hút các dự án phát triển đô thị, thúc đẩy kinh tế đô thị với liên kết đô thị để tạo ra động lực cho tăng trưởng, chú ý ngay từ bây giờ xây dựng kết nối đô thị thông minh (4.0).

Ngoài ra, để đạt mục tiêu “bắt kịp”, cần chú ý các điều kiện như: thích ứng tốt với biến đổi khí hậu, ứng dụng khoa học công nghệ hợp lý, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực thực thi, chất lượng công vụ, phối hợp đồng bộ - hiệu quả; tạo sự đồng thuận - quyết tâm hành động - tạo sự phát triển… Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ sức đáp ứng yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, nhất là cán bộ quản lý, điều hành đúng tầm, cán bộ là khâu “then chốt” của “then chốt”. Phải đúng người, đúng vị trí, đúng việc và tất cả cán bộ trong hệ thống chính trị phải hết sức trách nhiệm và thể hiện quyết tâm cao trong tham mưu, điều hành từng lĩnh vực, ngành, địa phương hướng tới mục tiêu chung của tỉnh. Đối với nguồn lao động, tỉnh cũng phải phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ đáp ứng được cho giai đoạn phát triển mới, không chỉ nhìn ở tỉnh mà phải nhìn rộng ra bên ngoài.

Mục tiêu cao là để đặt ra cho chúng ta thử thách. Nhiệm vụ khó hơn, là cơ hội để chúng ta thay đổi, quyết tâm “bứt phá”, vươn lên một tầm cao mới. Phát huy truyền thống, chúng ta thể hiện sự chung sức, đồng lòng và cùng nhìn về mục tiêu lớn, quyết tâm thực hiện thắng lợi cuộc “Đồng khởi mới” trong phát triển kinh tế, xây dựng tỉnh nhà phát triển, thịnh vượng hơn, hướng tới cột mốc quan trọng kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng. Không thay đổi, “bứt phá” ngay từ bây giờ thì sẽ không có sự phát triển và “đuổi kịp” trong tương lai!

 **(Theo Báo Đồng Khởi)**

**4. Thông báo Kết luận của Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới”**

Chiều ngày 05/5/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 16-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới” (gọi tắt là Chỉ thị 16-CT/TU). Trên cơ sở báo cáo tổng kết và ý kiến của đại biển dự Hội nghị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy kết luận chỉ đạo như sau:

Trong 05 năm qua, Chỉ thị 16-CT/TU được triển khai rộng, mạnh với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, toàn đảng bộ, toàn dân, toàn quân và cả cộng đồng người dân, doanh nghiệp Bến Tre trong và ngoài tỉnh; sự nỗ lực, chung sức, đồng lòng, cố gắng vượt qua những khó khăn đã tạo ra xung lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà và đã đạt được những kết quả đáng kể. Đặc biệt, thu nhập bình quân đầu người tăng lên 20 triệu đồng/người trong 05 năm. Cụ thể, năm 2014, trước khi ban hành Chỉ thị 16, thu nhập bình quân đầu người chỉ 24,4 triệu/năm, đến cuối năm 2019 là 38,9 triệu, dự kiến cuối năm 2020 là 44,1 triệu. Phương châm “Hai chân, ba mũi” được xác định đúng hướng, đúng trọng tâm, trọng điểm, thực hiện đạt, vượt nhiều chỉ tiêu đề ra. Trong đó, xác định “Hai chân”: xây dựng hệ thống chính trị là nhiệm vụ then chốt, mạnh hơn về tư tưởng chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên; phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đạt và vượt. “Ba mũi”: hạ tầng đô thị được tập trung triển khai phát triển nhanh; xây dựng nông thôn mới đạt kết quả cao, vượt mục tiêu đề ra. Cải cách hành chính được nâng lên về chất lượng, hiệu quả. Bên cạnh đó, môi trường địa lý, môi trường đầu tư, chỉ số năng lực cạnh tranh là điều kiện thuận lợi, là tiềm năng, nền tảng, là cơ hội để Bến Tre tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, một bộ phận cấp ủy, cán bộ, đảng viên có lúc, có nơi chưa xác định rõ giải pháp, cách làm trong thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới”. Tính tiến công, quyết liệt, tinh thần trách nhiệm trong triển khai, thực hiện chưa cao, chưa kiên trì để phát triển mạnh mẽ, bền vững. Chính vì thế, các cấp ủy, các ngành, địa phương, đơn vị cần phải xem xét, rút kinh nghiệm, kiểm điểm lại quá trình triển khai, tổ chức thực hiện, đánh giá mức độ hoàn thành của từng địa bàn, từng ngành, đơn vị để phát huy mọi nguồn lực dân, quân, chính, đảng, trong và ngoài tỉnh nhằm điều chỉnh cách thức, nội hàm của phong trào thi đua “Đồng khởi mới” cho phù hợp yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn tiếp theo.

Trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ ban hành Chỉ thị mới tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới” cho giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Để thực hiện đạt mục tiêu, nhiệm vụ, các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1.** Từ nay đến cuối nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy tập trung lãnh đạo tổ chức đợt cao điểm thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới” trong toàn đảng bộ, trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp để thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2020 và nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**2.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo Chỉ thị thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới” trong thời gian tới với nội hàm theo hướng:

- Gắn sát và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, kế hoạch của các ngành đề ra trong giai đoạn 2020 - 2025 và 2025 - 2030. Bám sát mục tiêu nghị quyết đại hội nhiệm kỳ mới và trong 10 năm tới làm nhiệm vụ trung tâm. Lấy mục tiêu Tầm nhìn chiến lược phát triển tỉnh Bến Tre đến năm 2030 và năm 2045 để chuyển tải thành mục tiêu, nhiệm vụ của phong trào thi đua “Đồng khởi mới” trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục vận dụng, phát huy phương châm “Hai chân, Ba mũi”.

+ Hai chân: **(1)** Xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh với trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, sáng tạo ngang tầm với nhiệm vụ chính trị. Xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; sự đồng thuận và hướng ứng tích cực của Nhân dân. **(2)** Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội với trọng tâm là nâng cao đời sống của người dân Bến Tre ngang bằng với khu vực đồng bằng sông Cửu Long, tiến tới ngang bằng với cả nước. Xây dựng con người Bến Tre thân thiện, nghĩa tình, năng động, phát triển.

+ Ba mũi: sẽ tiếp tục nghiên cứu về các mũi giáp công, các mũi đột phá gắn với nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và mục tiêu tầm nhìn chiến lược. **(1)** Phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực. **(2)** Phát triển công nghiệp chủ lực của tỉnh và phát triển cộng đồng doanh nghiệp tỉnh ngày càng lớn mạnh. **(3)** Phát triển kết cấu hạ tầng: giao thông, thủy lợi, đô thị, công nghệ số,…

**3.** Tập trung quan tâm công tác tuyên truyền trong nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, cả hệ thống chính trị để cùng thực hiện một cách đồng thuận, đồng loạt, đồng bộ. Phải tạo sự đồng thuận trong nội bộ, trong Nhân dân và đồng loạt thực hiện. Trong quá trình thực hiện phải thống nhất, đồng bộ từ Đảng tới dân, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Tập trung tuyên truyền để đạt được tinh thần “Ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua” một cách tự nguyện, tự giác. Trong đó, phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, tạo sự lan tỏa đến các nhân tố tích cực trong cộng đồng nhân dân, doanh nghiệp, chức sắc, tín đồ tôn giáo, người Bến Tre trong và ngoài tỉnh; huy động được tất cả sự quan tâm, tình cảm, sự góp ý, vật chất, nguồn lực cho sự phát triển toàn diện, bền vững của tỉnh nhà trong giai đoạn tiếp theo.

**4.** Các cấp, các ngành cần quan tâm làm tốt hơn công tác thi đua khen thưởng, nhằm phát hiện, tôn vinh kịp thời các nhân tố tích cực, có những đóng góp lớn cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn cách mạng mới, khuyến khích khen thưởng cách làm mới, sáng tạo trong thực hiện phong trào thi đua “Đồng khởi mới”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh sớm hoàn thiện các tiêu chí, quy chế, quy trình xét công nhận danh hiệu “Công dân Đồng khởi”, “Công dân Đồng khởi danh dự” để tổ chức bình xét, trao danh hiệu nhân dịp kỷ niệm ngày Bến Tre Đồng khởi (17/01) hàng năm.

 **Văn phòng Tỉnh ủy**

**5. Nhà thơ chiến sĩ Phan Văn Trị: Ngòi bút thơ tranh đấu**

Phan Văn Trị sinh năm Canh Dần (1830) tại thôn Hưng Thạnh, huyện Bảo An, phủ Hoằng An, trấn Vĩnh Thanh (nay là xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre), thuộc dòng dõi Phan Văn Triệu (? - 1803), một võ tướng từng giúp [Nguyễn Ánh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_%C3%81nh) đánh bại quân Tây Sơn, lập ra nhà Nguyễn, về sau được liệt vào miếu Trung Hưng công thần tại kinh đô Huế. Thân sinh ông là Phan Văn Tấn từng giữ chức Tiền dinh Đô thống chế.

Khoảng những năm [1847](https://vi.wikipedia.org/wiki/1847) - [1848](https://vi.wikipedia.org/wiki/1848), ông đến làng Hạnh Thông Tây, [Gia Định](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gia_%C4%90%E1%BB%8Bnh) (nay là [Gò Vấp](https://vi.wikipedia.org/wiki/G%C3%B2_V%E1%BA%A5p), [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh)) trú ngụ tại nhà người thân để học. Tại khoa thi năm Kỷ Dậu, Tự Đức thứ hai (1849), ông đỗ cử nhân nên nhân dân quen gọi là Cử Trị.

Ông không ra làm quan, về ở làng Bình Cách (nay thuộc thành phố Tân An) tìm thú vui trong nghề dạy học, làm thơ, bốc thuốc chữa bệnh cho dân. Ông tham gia nhóm Bạch Mai thi xã. Chính ở đây, ông quen biết Tôn Thọ Tường, kết bạn thơ với nhiều nhân sĩ đương thời như Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông, Huỳnh Mẫn Đạt, Bùi Hữu Nghĩa,…

Sau khi triều đình ký Hòa ước Nhâm Tuất (ngày 5/6/1862) nhượng 3 tỉnh miền Đông (Biên Hòa, Gia Định, Định Tường) và đảo Côn Lôn (Côn Đảo) cho Pháp, Cử Trị là một trong những người đề xướng phong trào “tỵ địa”. Đó là phong trào di cư của các nhân sĩ, trí thức và nhân dân rời khỏi nơi chôn nhau cắt rốn bị giặc chiếm đóng, đến định cư ở vùng đất tự do (thuộc quyền cai quản của triều đình), để tỏ lòng yêu nước và khí tiết của một dân tộc bất khuất. Cử Trị bỏ làng Bình Cách, tỉnh Gia Định về làng Phong Điền (nay là xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ) tiếp tục dạy học, làm thơ, bốc thuốc và tích cực cổ động nhân dân ủng hộ các nhóm kháng chiến. Ở trong dân, ông tự mình cày cuốc, đi câu cá, làm tất cả các việc của người nông dân.

Đối với nền giáo dục Nam kỳ, qua phong trào tỵ địa, Phan Văn Trị còn góp phần cùng với với các sĩ phu đương thời như Phan Thanh Giản, Nguyễn Thông, Huỳnh Mẫn Đạt, Bùi Hữu Nghĩa,… dịch chuyển trung tâm nho học ở Nam kỳ từ Gia Định sang 3 tỉnh miền Tây Nam kỳ, việc làm trước tiên là, khi Pháp chiếm 3 tỉnh miền Đông Nam kỳ, không để người thầy yêu quý của sĩ phu Nam kỳ là Võ Trường Toản nằm trên vùng đất đã bị Pháp chiếm, các nhân sĩ bốc mộ thầy về cải táng ở thôn Bảo Thạnh (nay là xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre). Song song đó, các sĩ phu cũng di dời trường thi Gia Định về An Giang năm 1864. Ngày 10 tháng 10 năm Giáp Tý (1864), Văn Thánh Miếu được xây dựng ở Vĩnh Long để thờ các bậc thầy nho học như Xương Văn, Võ Trường Toản,… đồng thời làm nơi dạy học, hội họp, đàm luận văn chương của nhân sĩ trí thức địa phương và các sĩ phu về đây “tỵ địa”.

Thơ Phan Văn Trị trước khi thực dân Pháp xâm lược nước ta chủ yếu vịnh cảnh, vịnh vật nhằm gửi gắm tâm sự, tỏ hoài bão, chí hướng của mình. Sau khi nhóm Bạch Mai thi xã tan rã, thơ ông chuyển ngòi bút sang thơ văn yêu nước chống Pháp, đồng thời phê phán, đả kích bọn vua quan phong kiến bất tài, thối nát và bọn tay sai bán nước. Nổi bật nhất là cuộc bút chiến họa lại 10 bài thơ đập tan luận điệu ngụy biện của Tôn Thọ Tường, kẻ cam tâm tình nguyện làm tay sai cho giặc. Ông gọi hắn là “*Đứa ngu”, “Kẻ đáy giếng trông trơ mắt ếch”, “Loại tanh nhơ”,...* sĩ nhục hắn trước văn đàn Lục tỉnh bằng lập luận sắc sảo, sáng ngời chính nghĩa, tinh thần vững như bàn thạch: *“Đừng mượn hơi hùm rung nhát khỉ, Lòng ta sắt đá há lung lay!”.* Cuộc bút chiến đã thu hút nhiều sĩ phu đồng chí hướng tham gia như Bùi Hữu Nghĩa (1807 - 1872), Huỳnh Mẫn Đạt (1807 - 1882), Lê Quang Chiểu (1852 - 1924),... Cuộc bút chiến nhanh chóng trở thành cuộc đấu tranh tư tưởng có quy mô lớn, đầu tiên trong lịch sử văn học của dân tộc. Qua đó, cuộc đấu tranh tư tưởng giữa phái văn thân kháng chiến với nhóm đầu hàng đã có tác dụng ngăn đường hợp tác của nhiều sĩ phu khác, cảm hóa những người lầm đường lạc lối, đồng thời động viên dân chúng nêu cao quyết tâm chống Pháp.

Thời gian ở Phong Điền, ông thường xuyên đi các nơi kết giao với các sĩ phu yêu nước chống Pháp. Nhưng cuối cùng, lực bất tòng tâm, ông đành gửi gắm tâm tư, tình cảm cùng ước nguyện của mình trong các bài thơ vịnh cảnh, vịnh vật. Trước tác của ông rất nhiều, nhưng phần lớn thất lạc trong dân gian, chỉ còn lại khoảng 50 bài thơ và bài *Gia Định thất thủ phú*. Học trò của ông là cựu Chánh tổng Lê Quang Chiểu tập hợp, biên tập trong quyển *Quốc âm thi hiệp tuyển,* là tập thơ chữ quốc ngữ đầu tiên của nước ta, in năm 1903.

Ông sống trong cảnh nghèo nàn, thanh bạch, thủy chung, suốt đời không hợp tác với Pháp. Ông mất ngày 22/6/1910 tại Phong Điền.

Giáo sư sử học Trần Văn Giàu đánh giá: “Sau Đồ Chiểu hay là cùng với Đồ Chiểu, ông Cử Trị là người mà văn chương có tác dụng nhất trong cuộc kháng chiến và mãi về sau nữa; có thể nói rằng về sau, sau khi phong trào Cần Vương đã qua rồi thì văn chương ái quốc của Phan văn Trị còn tác dụng giáo dục rộng lớn và lâu dài vì bát cú hay tứ tuyệt dễ nhớ và dễ được phổ biến hơn là văn tế phú của Nguyễn Đình Chiểu (trừ Lục Văn Tiên)” (*Trần Văn Giàu, Chống xâm lăng (Lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1898), Nxb. Tổng hợp TP.HCM, 2017, tr.256).*

Để tưởng nhớ và tri ân ông, chính quyền và nhân dân huyện Phong Điền đã trùng tu, nâng cấp ngôi mộ ông. Năm 1991, ngôi mộ được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử cấp Quốc gia. Năm 2005, Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền tiếp tục đầu tư kinh phí trùng tu, mở rộng di tích, trở thành đền thờ khang trang với diện tích trên 3.000 m2 tọalạc tại thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Riêng tại quê hương ông, năm 2004, chính quyền và nhân dân huyện Giồng Trôm góp kinh phí xây dựng đền thờ ông, tọa lạc tại Ấp 2A, xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Đến năm 2013, Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm tiếp tục vận động kinh phí mở rộng đền thờ với diện tích trên 223m2. Năm 2014, Đền thờ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh.

Hàng năm, vào ngày 22 tháng 6 dương lịch, Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm luân phiên tổ chức lễ giỗ ông.

Nhân kỷ niệm lần thứ 155 năm ngày sinh và 75 năm ngày mất, ngày 31/10 - 2/11/1985, Tỉnh ủy Hậu Giang tổ chức Hội thảo khoa học nhằm nghiên cứu một cách nghiêm túc và sâu sắc về cuộc đời và sự nghiệp của ông. Năm nay, dự kiến nhân kỷ niệm 190 năm ngày sinh, 110 năm ngày mất, Tỉnh ủy Bến Tre sẽ phối hợp với Tạp chí Xưa và Nay, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ tổ chức Hội thảo khoa học về ông để tiếp tục nghiên cứu sâu về cuộc đời, sự nghiệp, nhất là sưu tầm, tập hợp thi phú của ông hiện còn tản mác nhiều trong dân gian, qua đó góp phần giáo dục truyền thống yêu nước tại địa phương.

 **Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**6. Kỷ niệm 95 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2020)**

**Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới**

Sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 18/3/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX, Hội Nhà báo Việt Nam không ngừng được củng cố và phát triển, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Hội đã thường xuyên tổ chức, động viên, khích lệ đội ngũ những người làm báo tích cực tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu của đất nước. Đấu tranh chống các âm mưu, thủ đoạn, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đặc biệt, báo chí đã tham gia hiệu quả bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc và cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hội đã tích cực tham gia xây dựng cơ chế và chính sách báo chí, giám sát việc tuân thủ pháp luật về báo chí, góp phần thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của báo chí cách mạng Việt Nam.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam vẫn còn một số hạn chế. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số tổ chức hội còn hạn chế, chưa phát huy đầy đủ vai trò và vị thế của hội. Công tác tập hợp những người làm báo còn gặp nhiều khó khăn. Một số tổ chức hội, cơ quan báo chí chưa chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Một bộ phận hội viên chưa tích cực học tập nâng cao trình độ tác nghiệp báo chí trong tình hình mới. Vẫn còn tình trạng hoạt động báo chí xa rời tôn chỉ, mục đích, thiếu tính định hướng. Một số người làm báo thiếu tu dưỡng, rèn luyện, vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Nguyên nhân của những khuyết điểm trên là do: Công tác xây dựng Đảng, công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn, nghiệp vụ ở một số cấp hội chưa được quan tâm đúng mức. Nội dung, phương thức hoạt động của hội chậm đổi mới. Nhận thức về nhiệm vụ chính trị, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân và ý thức xây dựng hội của một bộ phận hội viên còn hạn chế. Sự phối hợp hoạt động giữa một số cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan báo chí với các cấp hội chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả. Cấp ủy, chính quyền một số địa phương, cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí chưa thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác báo chí cũng như hoạt động của Hội Nhà báo. Chưa tạo điều kiện cần thiết để hội hoạt động và phát triển.

 Thời gian tới, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động mạnh đến nước ta. Trong bối cảnh khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, bên cạnh những thuận lợi và cơ hội, công tác báo chí và hoạt động của Hội Nhà báo gặp nhiều khó khăn, thách thức. Báo chí có nguy cơ bị truyền thông xã hội chi phối, lấn át, gây ra nhiều tác hại. Các thế lực thù địch không ngừng chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

Để nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08/4/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và Hội Nhà báo Việt Nam thực hiện tốt những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với báo chí theo hướng bảo đảm báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng và quyền tự do, dân chủ của nhân dân. Tổ chức quán triệt, thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật liên quan đến hoạt động báo chí và Hội Nhà báo Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí, các cấp hội nhà báo. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để người làm báo nhận thức sâu sắc làm báo là làm cách mạng, người làm báo là chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong các cơ quan báo chí và các cấp hội nhà báo, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan chủ quản báo chí định kỳ làm việc với các cơ quan báo chí, các cấp Hội Nhà báo Việt Nam để cung cấp thông tin cần thiết đối với những vấn đề dư luận quan tâm, kịp thời định hướng tuyên truyền. Phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động báo chí và hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam. Tạo điều kiện thuận lợi để hội nhà báo các cấp hoạt động hiệu quả, phát huy tốt vai trò, vị trí của hội trong hoạt động báo chí và đời sống xã hội.

Các cấp Hội Nhà báo Việt Nam tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị cho người làm báo, hội viên Hội Nhà báo Việt Nam. Thường xuyên tổ chức cho các nhà báo, hội viên nghiên cứu, quán triệt sâu sắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với thực hiện Luật Báo chí, Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, các quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam. Bằng nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm báo cho hội viên.

Củng cố, xây dựng hệ thống tổ chức Hội Nhà báo Việt Nam thống nhất, chặt chẽ theo Điều lệ Hội. Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ cương, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động bằng nhiều hình thức, biện pháp phong phú, sáng tạo, thiết thực. Việc kết nạp và cấp thẻ hội viên Hội Nhà báo Việt Nam phải bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của Điều lệ Hội. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh người làm báo vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Lãnh đạo các cấp hội phối hợp với các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển và quản lý báo chí, đội ngũ người làm báo. Tham gia công tác quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí, lãnh đạo các cấp hội, có cơ chế để thu hút cán bộ có kinh nghiệm, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý làm công tác hội.

Quan tâm hơn nữa việc bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp của hội viên, của người làm báo; có hình thức động viên khen thưởng xứng đáng, kịp thời đối với các đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động báo chí, công tác hội, nhất là các tổ chức hội, hội viên trực tiếp hoạt động ở những lĩnh vực, địa bàn có nhiều khó khăn.

Người làm báo, hội viên Hội Nhà báo Việt Nam cần nhận thức sâu sắc trách nhiệm của người làm báo, ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nêu cao đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cống hiến, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu góp phần xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam giàu tính chiến đấu, nhân văn, chuyên nghiệp và hiện đại, vì lợi ích của đất nước và nhân dân.

 **Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**7. Một số giải pháp đấu tranh ngăn chặn thông tin sai lệch, xuyên tạc trên mạng internet hiện nay**

Thời gian gần đây, nhất là khi các tổ chức Đảng đang chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” một cách toàn diện, trong đó tập trung vào các lĩnh vực tư tưởng chính trị, kinh tế, pháp luật, quốc phòng, an ninh, nguyên tắc tổ chức, cán bộ, công tác nhân sự đại hội…

Trên mạng xã hội và một số “diễn đàn”, các thế lực thù địch, phần tử cơ hội cố tình đưa nhiều thông tin sai lệch, xuyên tạc, thổi phồng, bịa đặt về những hạn chế, yếu kém của Đảng và Nhà nước ta, phủ nhận những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp đổi mới. Đặc biệt, là xuyên tạc về công tác chuẩn bị đại hội Đảng… Điều đáng quan tâm là, người dùng mạng có tâm lý cho rằng các trang mạng xã hội là nơi để thể hiện quan điểm cá nhân một cách thoải mái mà không phải suy nghĩ gì, khiến thông tin xấu, độc, thông tin chưa được kiểm chứng được chia sẻ, lan truyền một cách khó kiểm soát. Đó chính là nguyên nhân khiến nhiều người đã vô tình tham gia cổ xúy cho cái xấu, cái sai, bất chấp hậu quả tai hại của nó đối với đạo đức xã hội, đối với sự phát triển của đất nước. (Ngày 11/3/2019, sau khi cơ quan chức năng công bố “Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12607: 2019 về Quy phạm thực hành sản xuất nước mắm”, ngay lập tức, trên facebook xuất hiện trang fanpage giả mạo mang tên “Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam” với những bài viết có nội dung thông tin thất thiệt nhằm hướng lái dư luận một cách không lành mạnh. Khoảng ba tuần sau đó, trên fanpage giả mạo này lại tiếp tục xuất hiện bài viết “Chỉ đạo chính thức của Ban Tuyên giáo Trung ương về vụ “Hôn bé gái trong thang máy”. Chỉ sau 18 giờ đăng tải, bài viết đã thu hút 1.600 lượt bình luận và gần 1.000 lượt chia sẻ).

Bên cạnh đó, các phần tử xấu thường xuyên giả mạo trang thông tin của các cơ quan công quyền, tự ý lập ra những website và blog “tự xưng” là trang thông tin cá nhân cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Quân đội, Công an và một số bộ, ngành, thành phố trực thuộc Trung ương (Đến nay đã phát hiện hàng chục website, blog giả mạo cán bộ lãnh đạo cấp cao, nhưng địa chỉ trang mạng, máy chủ lưu trữ thông tin lại đặt ở nước ngoài và được giấu chủ sở hữu tên miền).

Các trang này được chúng chuyển tải tin tức với nhiều chuyên mục giật gân, câu khách, bố cục được thiết kế rõ ràng, kèm theo ảnh minh họa nên các trang mạng mạo danh này mới thoạt nhìn giống trang thông tin thật, thu hút sự tìm kiếm của người đọc...

Thời gian tới, các tổ chức Đảng tiếp tục tổ chức đại hội ở cấp mình theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội càng tăng cường chống phá, tung thông tin giả, tin đồn thất thiệt, xuyên tạc, bịa đặt về đời tư cá nhân, bôi nhọ uy tín của những cá nhân trong diện “Quy hoạch nhân sự”, các vấn đề xã hội quan tâm… Vì vậy, để nâng cao hiệu quả đấu tranh ngăn chặn thông tin sai lệch, xuyên tạc trên mạng internet, các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

**(1)** Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản pháp luật về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội như: Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 09/2014/BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ TT&TT về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội; Luật Công nghệ thông tin năm 2017; Luật An ninh mạng năm 2018; Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/2/2020 của Chính phủ về “Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử”…

**(2)** Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống một cách đầy đủ, toàn diện; chỉ rõ âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch, các đối tượng xấu trên internet và mạng xã hội. Bồi dưỡng nâng cao năng lực nhận diện thông tin sai lệch, xuyên tạc, có ý thức tự phòng vệ và ý thức ngăn chặn, phòng chống, đấu tranh phản bác thông tin thông tin sai lệch, xuyên tạc.

**(3)** Đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước việc chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng; phát huy vai trò của báo chí trong đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc; phát huy vai trò của các blogger, của mỗi người trong đấu tranh trực diện với các quan điểm sai trái, thù địch.

**(4)** Tăng cường công tác nắm bắt tình hình dư luận xã hội để làm tốt hơn nữa công tác định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Các cơ sở giáo dục đưa nội dung giáo dục an ninh mạng vào chương trình dạy học phù hợp với ngành học, cấp học. Các bậc cha mẹ học sinh cần có biện pháp quản lý chặt chẽ khi con em mình tham gia mạng xã hội, có những tác động điều chỉnh khi cần thiết.

**(5)** Tăng cường công tác quản lý an ninh mạng, cung cấp đầy đủ thông tin về nguy cơ từ internet và mạng xã hội, các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các tin tức sai lệch, xuyên tạc. Chủ động nghiên cứu, xây dựng những cơ chế, chính sách phù hợp để tiếp tục phát triển internet và mạng xã hội đúng hướng, lành mạnh; kịp thời bóc gỡ những website, blog, facebook, fanpage giả mạo và xử lý nghiêm khắc những kẻ cố tình tung tin thất thiệt, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**II. THÔNG TIN THAM KHẢO**

**1.Tiếp tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp sau đại dịch Covid- 19**

Theo dự báo mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF): Những tổn thất do dịch Covid-19 gây ra cho nền kinh tế toàn cầu trong năm 2020 có thể nhiều hơn năm 2009. GDP toàn cầu dự báo tăng trưởng -3%, trong đó, tăng trưởng khu vực ASEAN sẽ là -0,6%; Mỹ - 5,9%, Anh - 6,5% và khu vực đồng tiền chung châu Âu - 7,5%. Các nền kinh tế đang phát triển sẽ sụt giảm 2% GDP thay vì tốc độ tăng trưởng bình quân liên tục 4,6%/năm trong suốt 60 năm qua… Báo cáo đánh giá sơ bộ của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO)*“Covid-19 và thế giới việc làm: Tác động và giải pháp”* nhận định, cuộc khủng hoảng kinh tế và lao động do dịch Covid-19 gây ra có thể làm tăng thêm 25 triệu người thất nghiệp trên toàn cầu, so với số lượng người thất nghiệp sẵn có là 188 triệu trong năm 2019.

Trong những tháng đầu năm 2020, phản ánh xu hướng khó khăn chung của các nước trên thế giới, gắn với đại dịch Covid-19, kinh tế Việt Nam cũng chịu nhiều tổn thất, khó khăn hơn so cùng kỳ năm 2019 theo 2 hướng: (1) tăng lạm phát, thất nghiệp và số doanh nghiệp dừng hoạt động, phá sản; dư nợ tín dụng dự kiến bị ảnh hưởng bởi dịch lên đến khoảng 2 triệu tỉ đồng, chiếm khoảng 23% dư nợ toàn hệ thống, tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với hoạt động ngân hàng…; (2) giảm lượng du khách quốc tế, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng*,* số vốn FDI tăng thêm và vốn góp, mua cổ phần, giảm về vốn đăng ký và về số lao động của các doanh nghiệp đăng ký mới. Dù trong tháng 4, cả nước có 3.810 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 11,3% so với tháng 3 và tăng 40,4% so với cùng kỳ năm 2019, song tính chung 4 tháng đầu năm, cả nước có 37,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 13,2% về số doanh nghiệp, giảm 17,9% về vốn đăng ký, giảm 29,7% về số lao động và giảm 5,5% về vốn bình quân/doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2019. Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện và xuất khẩu quý I/2020 đạt mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2016 - 2020[.](https://gso.gov.vn/DDefault.aspx?tabid=210&NewItem=True&CateCode=52" \l "_ftn8" \o ") Theo kết quả khảo sát nhanh gần 130.000 doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành cuối tháng 4/2020, khoảng 86% doanh nghiệp bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19; doanh thu dự kiến 4 tháng đầu năm 2020 giảm mạnh, xuống còn khoảng 70% so cùng kỳ năm 2019; trên 45% số doanh nghiệp đang bị thiếu hụt nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh; số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng 33,6% so với cùng kỳ 2019…

Tuy nhiên, theo “Báo cáo Đông Á và Thái Bình Dương thời Covid-19” được Ngân hàng Thế giới công bố ngày 31/3/2020, mức tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong quý I/2020 là 3,82%, dù là mức thấp nhất trong 11 năm qua của Việt Nam, nhưng lại là con số cao nhất trong số các nước có được số liệu đến thời điểm này.

Sau đợt cao điểm chống đại dịch Covid-19 kéo dài, tính đến ngày 18/5/2020 cả nước không có người tử vong do Covid-19; liên tục 32 ngày không có ca mắc mới trong cộng đồng và chỉ còn 60/320 người nhiễm bệnh đang được điều trị tai các cơ sở y tế. Việt Nam đang được cộng đồng thế giới đánh giá cao cả về năng lực đối phó, kiểm soát đại dịch Covid-19 và nỗ lực duy trì động lực tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Chính phủ đã, đang và sẽ tiếp tục có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân chịu ảnh hưởng của đại dịch (Như các gói hỗ trợ về tiền tệ (khoảng 300.000 tỷ đồng), gói hỗ trợ về tài khóa (khoảng 180.000 tỷ đồng), gói hỗ trợ an sinh xã hội (trên 62.000 tỷ đồng), gói hỗ trợ giá điện (khoảng 12.000 tỷ), gói hỗ trợ giá viễn thông (khoảng 15.000 tỷ đồng)…

 Đặc biệt, từ ngày 23/4/2020, các hoạt động kinh tế - xã hội trên cả nước đã và đang từng bước phục hồi về lĩnh vực, phạm vi và công suất hoạt động bình thường, trên cơ sở bảo đảm việc đeo khẩu trang và giữ khoảng cách an toàn y tế. Theo chỉ đạo của Chính phủ, các kịch bản phục hồi kinh tế hậu Covid-19 đang được xây dựng và xúc tiến triển khai ở cả cấp quốc gia, ngành và địa phương.

Tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp lần thứ 4 tổ chức ngày 09/5/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định: “Giờ là lúc lò xo bị nén lại sẵn sàng để bung ra. Cần tập trung hơn nữa khởi động nền kinh tế, phấn đấu tăng trưởng GDP năm 2020 trên 5%, không thấp như IMF dự báo chỉ 2,7%”; “Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam cần đóng góp vào phát triển, kinh tế sau dịch phải hình chữ V, chứ không phải chữ U, càng không phải chữ W”. Đồng thời, Thủ tướng xác định 5 mũi giáp công để tái khởi động nền kinh tế trong lúc này là: (1) Tăng cường thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước, nhất là đầu tư tư nhân; (2) Tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI); (3) Tăng cường xuất khẩu; (4) Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; (5) Khuyến khích tăng cường nhu cầu nội địa. Các bộ, ngành, địa phương phải tháo gỡ cho doanh nghiệp.

Để tiếp tục kiểm soát an toàn dịch bệnh và điều tiết nền kinh tế bị nén trong thời gian qua, từng bước tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

*Thứ nhất,* quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, ngành, địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới; đặc biệt thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị của Thủ tướng với doanh nghiệp lần thứ tư vừa qua.

*Thứ hai,* thực hiện nhất quán và triệt để việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giải quyết các điểm nghẽn, bất cập làm cản trở doanh nghiệp phát triển.

*Thứ ba,* tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chủ động hơn nguồn cung ứng nguyên liệu, sản xuất linh kiện, sản phẩm trung gian trong nước; nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường, thúc đẩy kết nối giữa các nhà sản xuất và phân phối, ngân hàng với doanh nghiệp, khai thác tốt các cơ hội mới từ các hiệp định thương mại tự do mới...

*Thứ tư,* thực hiện các giải pháp kích cầu thị trường nội địa; thúc đẩy đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công; tháo gỡ nút thắt trong lĩnh vực bất động sản, phát triển thị trường nhà ở xã hội; đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá du lịch, đầu tư; xây dựng lộ trình phù hợp cho người nước ngoài đến Việt Nam du lịch để kích thích tăng trưởng ngành dịch vụ.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**2. Việt Nam kiên quyết phản đối các hành động phi pháp của Trung Quốc ở Biển Đông**

Thời gian vừa qua, trong lúc cả thế giới tập trung chống dịch Covid-19 thì Trung Quốc gia tăng các hành động phi pháp ở Biển Đông, cụ thể:

- Ngày 18/4/2020, Trung Quốc ngang nhiên công bố thành lập cái gọi là “Quận Tây Sa” (tức quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam) và “quận Nam Sa” (tức quần đảo Trường Sa của Việt Nam) tại cái gọi là “thành phố Tam Sa”.

Ngày 19/4/2020, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng đã lên tiếng phản đối: "Việt Nam đã nhiều lần mạnh mẽ khẳng định, Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Lập trường nhất quán của Việt Nam là phản đối mạnh mẽ việc thành lập cái gọi là “thành phố Tam Sa” và các hành vi có liên quan vì đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam, không có giá trị và không được công nhận, không có lợi cho quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia và gây thêm phức tạp tình hình Biển Đông, khu vực và thế giới. Việt Nam yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, huỷ bỏ các quyết định sai trái liên quan đến những việc làm đó và không có những việc làm tương tự trong tương lai".

- Ngày 19/4/2020, chính quyền Trung Quốc đã công bố cái gọi là “Danh xưng tiêu chuẩn” cho 80 thực thể ở Biển Đông (Theo tờ Hoàn Cầu Thời Báo, “danh xưng tiêu chuẩn” được áp dụng cho “25 đảo, rạn san hô và 55 thực thể địa lý dưới biển ở Biển Đông”).

 Ngoài ngang nhiên đặt tên cho các thực thể này, phía Trung Quốc còn công bố thêm kinh độ, vĩ độ của chúng. Đáng chú ý, trong những thực thể này, có những bãi cạn nằm sâu trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, có điểm chỉ cách bờ biển Việt Nam chưa đầy 60 hải lý hoặc đường cơ sở Việt Nam khoảng 50 hải lý.

Trước sự việc trên, trong cuộc họp báo Thường kỳ Bộ Ngoại giao chiều ngày 23/4/2020, Phó Phát ngôn Bộ Ngoại giao Ngô Toàn Thắng đã khẳng định: “Việt Nam đã nhiều lần khẳng định có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế, đồng thời có quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia đối với các vùng biển được xác lập phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS). Mọi hành vi phương hại đến chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam đối với vùng biển của mình đều vô giá trị, không được công nhận và Việt Nam kiên quyết phản đối”.

- Ngày 01/5/2020, Trung Quốc ban hành thông báo cấm đánh bắt cá ở Biển Đông từ ngày 01/5 - 16/8/2020 và triển khai biện pháp thực thi thông báo này.

Trước hành động nêu trên của Trung Quốc, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ:

“Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý khẳng định chủ quyền của mình đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa phù hợp luật pháp quốc tế. Là quốc gia ven Biển Đông và thành viên Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán tại các vùng biển của mình được xác lập phù hợp Công ước đồng thời cũng được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác trên biển theo quy định của Công ước. Việt Nam bác bỏ quyết định đơn phương này của phía Trung Quốc. Trong bối cảnh quốc tế và khu vực hiện nay, Việt Nam đề nghị phía Trung Quốc không làm phức tạp thêm tình hình Biển Đông”.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. Xung quanh việc truy tìm nguồn gốc vi-rút Sars-CoV-2 giữa Mỹ và Trung Quốc**

Kể từ khi dịch Covid-19 xuất hiện, việc truy tìm nguồn gốc vi rút SARS-CoV-2 luôn là một chủ đề gây tranh cãi gay gắt giữa Mỹ và Trung Quốc. Cuộc tranh cãi về nguyên nhân dịch bệnh giữa Mỹ - Trung ngày càng trở nên căng thẳng hơn, nhất là khi cuộc chiến thương mại giữa hai nước vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt.

Cuộc “khẩu chiến” bắt đầu từ giữa tháng 3/2020 khi Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm tuyên bố, chính quyền Mỹ sẽ hỗ trợ các ngành công nghiệp “bị ảnh hưởng đặc biệt bởi virus Trung Quốc”, ông cũng lặp lại những bình luận trước đây của các nghị sĩ Cộng hòa khi gán nguyên nhân làm bùng phát Covid-19 sang phía Trung Quốc, nơi xác định ca nhiễm đầu tiên, mặc dù trước đó Tổng thống Mỹ đã gọi loại virus gây ra đại dịch Covid-19 là “coronavirus” hoặc đơn giản là “virus”. Nhưng sau khi một số nhà ngoại giao Trung Quốc cáo buộc rằng chính quân đội Mỹ đã mang virus này tới Vũ Hán đã khiến Tổng thống Trăm đáp trả bằng cách gọi “virus Trung Quốc”.

Cách gọi “virus Trung Quốc” của ông Trăm ngay lập tức đã vấp phải sự phản ứng của dư luận thế giới vì coi đây là sự kỳ thị. Tổng thống Trăm đã giải thích rằng “không có sự phân biệt chủng tộc nào ở đây cả”, chỉ là vì nó (dịch Covid-19) đến từ Trung Quốc”. Ông lập luận rằng virus corona “đã tới từ Trung Quốc, vì vậy đây là thuật ngữ đúng”. Cùng với cách gọi “virus Trung Quốc”, Tổng thống Trăm còn đổ lỗi cho Chính phủ Trung Quốc về việc chậm trễ thông tin về dịch Covid-19 giai đoạn đầu khiến thế giới phải “trả giá rất đắt”.

Nhằm đáp trả việc các nhà ngoại giao Trung Quốc ám chỉ quân đội Mỹ đã mang virus này tới Vũ Hán hồi năm 2019, Tổng thống Mỹ đã chuyển hướng tập trung vào nguồn gốc của virus SARS-CoV-2. Mới đây nhất, ngày 27/4/2020, Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm tiếp tục lên tiếng chỉ trích Trung Quốc liên quan đến việc làm bùng phát đại dịch Covid-19, trong bối cảnh số ca nhiễm đã vượt 3 triệu người với hơn 200 nghìn ca tử vong.

Trung Quốc đã phủ nhận những cáo buộc nói trên của Tổng thống Trăm. Ngày 27/4/2020, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Cảnh Sảng tuyên bố: “Nhiều người ở Mỹ đã hoài nghi và lo ngại liệu chính quyền nước này có ứng phó kịp thời và hiệu quả hay không đối với tình trạng bùng phát dịch Covid-19” và cho rằng: “Người Mỹ muốn biết được sự thật một cách trung thực: Ca bệnh đầu tiên ở Mỹ xuất hiện khi nào? Liệu chính quyền Mỹ đang che giấu một số điều gì đó? Tại sao họ lại quá tuyệt vọng tìm cách đổ lỗi các quốc gia khác và các tổ chức quốc tế?”.

Những tranh cãi giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới (Mỹ và Trung Quốc) đang đe dọa nghiêm trọng đến sự hợp tác quốc tế trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn chưa chấm dứt. Không chỉ khơi mào cuộc chiến đổ lỗi với Trung Quốc, chính quyền của Tổng thống Trăm còn quy trách nhiệm cho Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) vì cho rằng WHO đã sai lầm trong xử lý dịch Covid-19 và đã quá thiên vị Trung Quốc. Tổng thống Trăm cũng chỉ trích việc WHO trước đó đã phản đối Mỹ áp dụng giới hạn đi lại với Trung Quốc và cho rằng quyết định này đã khiến đại dịch lan rộng và nhiều người tử vong. Việc Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm tuyên bố tạm dừng tài trợ cho WHO tiếp tục được coi là một bước lùi, thách thức chủ nghĩa đa phương trên thế giới.

Theo các chuyên gia, thực tế đang cho thấy, Covid-19 là cuộc chiến giữa con người với virus, nhưng những cuộc chiến ngoài lề lại là cuộc chiến giữa các quốc gia, khơi mào những mâu thuẫn mới với hậu quả khó lường. Vì vậy, song song với cuộc chiến chống lại dịch bệnh Covid-19, có một “cuộc chiến khác” cũng quan trọng không kém, đó là tìm kiếm sự thống nhất cao độ giữa các quốc gia trong nhận thức và hành động để cùng chiến thắng đại dịch.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**4. Đảng bộ Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh qua 04 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị**

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, nhiều cách làm hay, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

**Sức lan tỏa từ việc học tập và làm theo Bác**

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Chỉ thị) gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, được Đảng bộ Khối đẩy mạnh thực hiện trong 4 năm qua.

Ngay sau khi tiếp thu Chỉ thị, Đảng ủy Khối chỉ đạo cấp ủy cơ sở tiến hành rà soát, bổ sung, ban hành và thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ theo hướng “*ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, dễ đánh giá*”. Trên cơ sở chuẩn mực đạo đức của tập thể, cán bộ, đảng viên xây dựng Chương trình hành động cá nhân thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và cam kết không vi phạm 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, gắn với đăng ký học tập và làm theo Bác… một cách cụ thể, thiết thực, sát với nhiệm vụ được phân công, trong đó xác định rõ mục tiêu của từng đầu việc, lộ trình và giải pháp thực hiện.

Từ năm 2016 đến nay, cấp ủy các cấp lãnh đạo thực hiện nghiêm túc phương châm “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”. Cán bộ lãnh đạo, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện học trước, đăng ký “làm theo” trước; gương mẫu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, phong cách; tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí....

Quan trọng hơn hết là không ít tổ chức đảng duy trì việc học tập và làm theo Bác thành công việc thường xuyên, quan trọng của chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, phân công đảng viên kể chuyên về tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sưu tầm các bài viết, phim ảnh tư liệu, gương điển hình... để đảng viên liên hệ, tự phê bình và phê bình, nhận ra những nội dung thực hiện tốt, nội dung cần tiếp tục phấn đấu thực hiện; khắc phục hạn chế, khuyết điểm, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Một số đơn vị có cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả nhất định. Ngân hàng Nhà nước tổ chức thi thuyết trình “*Ngân hàng Bến Tre làm theo gương Bác*”, ban hành Tuyển tập “*Những bài viết về gương người tốt, việc tốt ngành Ngân hàng Bến Tre*”, xây dựng hàng chục mô hình “*Dân vận khéo*”; Ban Tuyên giáo tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” trên website, thu hút trên hàng chục ngàn lượt người dự thi; Đảng bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Chi nhánh Đồng Khởi lãnh đạo thực hiện “*Sổ tay học tập và làm theo Bác*”; Đảng bộ Ngân hàng Công thương tiếp tục thực thực hiện “*Sổ tay văn hóa VietinBank*”; Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, Đài Phát thanh và Truyền hình, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Bệnh viện Y học Cổ truyền, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Tỉnh đoàn… duy trì việc bình chọn gương điển hình, biểu dương tại chi bộ hàng tháng và tiến hành khen thưởng hàng quý

Thông qua việc thực hiện hiện Chỉ thị, Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở lãnh đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 và một số vấn đề bức xúc, nổi cộm tại cơ sở, kịp thời nắm bắt và giải quyết biểu hiện mất đoàn kết, mâu thuẫn nội bộ, không để trở thành “điểm nóng”...

 Qua 04 năm thực hiện, cấp ủy cơ sở biểu dương 151 tập thể, 897 cá nhân; Đảng ủy Khối khen thưởng 48 tập thể và 72 cá nhân; 02 tập thể và 02 cá nhân được biểu dương, khen thưởng cấp tỉnh và 01 cá nhân được Trung ương khen. Đây thật sự là những gương điển hình tiêu biểu, có tác dụng lan tỏa trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong thời gian tới.

**Xây dựng mô hình hoạt động mang tính đặc trưng của Đảng bộ Khối, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp**

Thời gian tới, Đảng ủy khối tiếp tục xác định việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cáh Hồ Chí Minh là một trong những nhỉệm vụ trọng tâm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các đoàn thể. Do đó, Đảng ủy Khối phải tập trung lãnh đạo thực hiện thành nề nếp, xây dựng mô hình hoạt động mang tính đặc trưng riêng của Đảng bộ Khối; phù hợp với thực tế của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Theo Bí thư Đảng ủy Khối Võ Văn Kiệt, muốn việc thực hiện Chỉ thị đạt chất lượng, hiệu quả, Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở phải coi trọng vai trò nêu gương của người đứng đầu; lãnh đạo chặt chẽ việc triển khai thực hiện với phương châm “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”; học tập đi đôi với làm theo, chú trọng việc “*làm theo*” bằng những hành động cụ thế, thiết thực. Lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức theo hướng ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tiếp tục lựa chọn các vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm để bàn biện pháp khắc phục, giải quyết dứt điểm. Mỗi người và mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “tự soi”, “tự sửa”, tự phấn đấu. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, điển hình tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả đạt được, kịp thời biểu dương khen thưởng, khích lệ, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị…

Chúng ta tin tưởng rằng, với những quyết tâm nêu trên, việc học tập và làm theo tư tường, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sẽ là động lực quan trọng góp phần xây dựng Đảng bộ Khối Cơ quan- Doanh nghiệp tỉnh trong sạch, vững mạnh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát triển toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

**Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối**